

Số: 908 /2019/BC-SHS

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2019

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 09/2019 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	AAV	HUT		AAV
2	ACB			ACB
3	ART			ART
4	BCC			BCC
5	BPC			BPC
6	BTS			BTS
7	BVS			BVS
8	C69			C69
9	CAP			CAP
10	CEO			CEO
11	CIA			CIA
12	CPC			CPC
13	DAD			DAD
14	DAE			DAE
15	DBT			DBT
16	DGC			DGC
17	DHP			DHP
18	DHT			DHT
19	DNP			DNP
20	DP3			DP3
21	DS3			DS3
22	DTD			DTD
23	DXP			DXP
24	EBS			EBS
25	EID			EID
26	GMX			GMX
27	HAT			HAT
28	HCC			HCC



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
29	HDA			HDA
30	HHC			HHC
31	HHG			HHG
32	HHP			HHP
33	HJS			HJS
34	HLC			HLC
35	HLD			HLD
36	HMH			HMH
37	HOM			HOM
38	HTC			HTC
39	HUT			HVT
40	HVT			ICG
41	ICG			IDV
42	IDV			INN
43	INN			ITQ
44	ITQ			KLF
45	KLF			KVC
46	KVC			L14
47	L14			LAS
48	LAS			LHC
49	LHC			LIG
50	LIG			MAC
51	MAC			MAS
52	MAS			MBS
53	MBS			MCC
54	MCC			NAG
55	NAG			NBC
56	NBC			NDN
57	NDN			NET
58	NET			NHA
59	NHA			NTP
60	NTP			NVB
61	NVB			ONE
62	ONE			PBP
63	PBP			PCE
64	PCE			PDB
65	PDB			PGS
66	PGS			PLC
67	PLC			PMC
68	PMC			PMS

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch kỳ quỹ cuối tháng
69	PMS			PPS
70	PPS			PSD
71	PSD			PSE
72	PSE			PTI
73	PTI			PVC
74	PVC			PVG
75	PVG			PVI
76	PVI			PVS
77	PVS			QHD
78	QHD			QTC
79	QTC			RCL
80	RCL			S55
81	S55			S99
82	S99			SD4
83	SD4			SD5
84	SD5			SD9
85	SD9			SDT
86	SDT			SEB
87	SEB			SED
88	SED			SFN
89	SFN			SGC
90	SGC			SHB
91	SHB			SHN
92	SHN			SJE
93	SJE			SLS
94	SLS			TA9
95	TA9			TC6
96	TC6			TDN
97	TDN			TDT
98	TDT			THT
99	THT			TIG
100	TIG			TNG
101	TNG			TPP
102	TPP			TTC
103	TTC			TTH
104	TTH			TTT
105	TTT			TVC
106	TVC			VC2
107	VC2			VC3
108	VC3			VC7

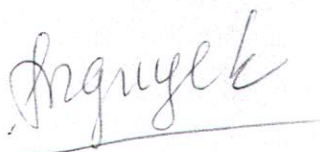
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
109	VC7			VCC
110	VCC			VCG
111	VCG			VCS
112	VCS			VGS
113	VGS			VIT
114	VIT			VIX
115	VIX			VMC
116	VMC			VNC
117	VNC			VNF
118	VNF			VNR
119	VNR			VNT
120	VNT			VTV
121	VTV			WCS
122	WCS			

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 09/2019 là <http://www.shs.com.vn>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiền



Vũ Đức Tiến

